

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 107/2021/HSPT

Ngày: 30-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Văn Tâm

Bà Lê Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2021/TLPT-HS, ngày 12 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Võ Minh T; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST, ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Võ Minh T**, sinh năm 1970, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: ấp Suối Cao A, xã PD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ An V (chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Đặng Thị Đ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Quốc T1, Văn phòng Luật sư Song Hà Luật thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Ngoài ra những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoản năm 2011, sau khi anh Võ Trị Q là em ruột của Võ Minh T chết, nên T lấy giấy phép lái xe số 790112009311 hạng FC mang tên Võ Trị Q do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp và giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Trị Q để sử dụng làm nghề tài xế. Đến năm 2014, giấy phép lái xe hết hạn nên T nhờ ông Phạm Thanh L1 chở đến Trung tâm sát hạch lái xe Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để đề nghị cấp đổi. Tại đây, T đưa giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Trị Q và khai báo với cán bộ tiếp nhận hồ sơ tên là Võ Trị Q, để cán bộ chụp ảnh của T làm hồ sơ. Do không bị phát hiện nên T được cấp giấy phép lái xe. Năm 2019, T tiếp tục nhờ ông L1 chở đến Trường lái xe Tiến Bộ thuộc phường Tân Sơn N1, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh, T dùng thủ đoạn tương tự để đổi giấy phép lái xe như trên và sử dụng làm nghề tài xế. Đến ngày 30-6-2020 thì bị phát hiện.

Tại Kết luận giám định số 1242 ngày 27-8-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Giấy phép lái xe số 790112009311 mang tên Võ Trị Q, sinh ngày 02-8-1972; nơi cư trú: BH, xã TM, huyện C, TP. Hồ Chí Minh, cấp ngày 20-3-2019, là giấy phép lái xe thật.

Quá trình điều tra, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo

Tại bản án sơ thẩm số 32/2021/HS-ST, ngày 31/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh đã áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Minh T 09 (chín) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/04/2021, bị cáo Võ Minh T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình; mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, tuyên án ngày 31/3/2021 và bị cáo đã làm đơn kháng cáo ngày 12/4/2021, kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Do muốn có giấy phép lái xe ô tô để lái thuê cho người khác và xuất trình khi bị lực lượng Cảnh sát giao thông kiểm tra nên bị cáo T đã lấy giấy phép lái xe số 790112009311 hạng FC và giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Trị Q là em ruột của bị cáo đã chết vào năm 2011 để sử dụng là nghề lái xe thuê. Khi giấy phép lái xe hết hạn thì bị cáo sử dụng chứng minh nhân dân mang tên Võ Trị Q và khai báo với cán bộ tiếp nhận hồ sơ tên là Võ Trị Q để cán bộ chụp ảnh của bị cáo làm hồ sơ, không bị phát hiện nên bị cáo T được cấp giấy phép lái xe. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo 09 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về địa phương để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa. Do đó, có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, cần sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Minh T; sửa bản án sơ thẩm.

1.1. Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Minh T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (30-6-2021)

1.2. Giao bị cáo Võ Minh T cho Ủy ban nhân dân xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

1.3. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

1.4. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- TAND huyện GD;
- CCTHADS huyện GD;
- VKSND huyện GD;
- Công an xã PĐ, GD;
- Công an huyện GD;
- UBND xã PĐ, GD;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Văn Thịnh